

Số: 02/ĐA-UBND

Hải Hậu, ngày 14 tháng 02 năm 2025

ĐỀ ÁN
SẮP XẾP, TÍNH GỌN CÁC CƠ QUAN CHUYÊN MÔN
THUỘC UBND HUYỆN HẢI HẬU

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Kết luận số 121-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; Đề án số 05-ĐA/HU ngày 14/02/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị huyện Hải Hậu; Ủy ban nhân dân (UBND) huyện xây dựng Đề án thành lập, tổ chức lại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện Hải Hậu, trình Hội đồng nhân dân huyện như sau:

A. CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ

- Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.
- Kết luận số 121-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.
- Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.
- Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.
- Kế hoạch số 141/KH-BCĐTKNQ18 ngày 06/12/2024 của Ban Chỉ đạo về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW về kế hoạch định hướng sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Chính phủ.
- Công văn số 24/CV-BCĐTKNQ ngày 18/12/2024 của Ban Chỉ đạo về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ về việc gợi ý một số nội dung về sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện; Công văn số 05/CV-BCĐTKNQ18 ngày 12/01/2025 của Ban Chỉ đạo về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ về việc

bổ sung, hoàn thiện phương án sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện.

7. Công văn số 7968/BNV-CCVC ngày 08/12/2024 của Bộ Nội vụ về việc định hướng xây dựng phương án bố trí, sắp xếp CBCCVN và người làm việc theo chế độ HĐLĐ khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính.

8. Kế hoạch số 169-KH/TU ngày 26/11/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổng kết Nghị quyết số 18- NQ/TW ngày 25/10/2017.

9. Quyết định số 1308-QĐ/TU ngày 06/12/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Nam Định về thành lập Ban Chỉ đạo tỉnh về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW.

10. Thông báo số 447-TB/VPTU ngày 17/12/2024 của Văn phòng Tỉnh ủy thông báo kết luận của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW.

11. Phương án số 330-PA/BCSD ngày 19/12/2024 của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh về phương án sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của UBND tỉnh.

12. Công văn số 22/UBND-VP8 ngày 13/01/2025 của UBND tỉnh Nam Định về việc bổ sung, hoàn thiện Đề án sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện.

13. Công văn số 3517/SNV-TCBM ngày 13/12/2024 của Sở Nội vụ về việc xây dựng đề cương đề án sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy các sở, ban, ngành, ĐVSNCL thuộc tỉnh và các cơ quan chuyên môn, ĐVSNCL thuộc UBND cấp huyện.

14. Công văn số 05-BCĐ, ngày 24/01/2025 của Ban Chỉ đạo về sắp xếp, tinh gọn bộ máy tỉnh Nam Định về việc hoàn thiện Đề án sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy thuộc UBND cấp huyện.

15. Kế hoạch số 127-KH/HU ngày 04/12/2024 của Huyện ủy Hải Hậu về tổng kết Nghị quyết 18-NQ/TW.

16. Công văn số 1003-CV/HU ngày 18/12/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW.

17. Đề án số 05-ĐA/HU ngày 14/02/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị huyện Hải Hậu.

B. THỰC TRẠNG TRƯỚC KHI SẮP XẾP

1. Số lượng các phòng, cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện Hải Hậu trước khi sắp xếp, tổ chức lại có 11 cơ quan:

- 1.1. Văn phòng HĐND và UBND;
- 1.2. Phòng Nội vụ;
- 1.3. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội;
- 1.4. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- 1.5. Phòng Tài chính - Kế hoạch;
- 1.6. Phòng Kinh tế và Hạ tầng;
- 1.7. Phòng Tài nguyên và Môi trường;
- 1.8. Phòng Văn hóa và Thông tin;
- 1.9. Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- 1.10. Phòng Tư pháp;
- 1.11. Thanh tra huyện.

2. Biên chế được giao: 99 người, hiện có mặt 94 người, gồm 40 cán bộ, công chức lãnh đạo quản lý và 54 công chức

2.1. Lãnh đạo HĐND và UBND 05 người;

2.2. Phó Trưởng ban chuyên trách HĐND huyện 02 người;

2.3. Công chức lãnh đạo cấp trưởng 11 người và 22 công chức lãnh đạo cấp phó các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện (*đảm bảo bình quân 02 cấp phó/cơ quan chuyên môn*).

3. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn

Các phòng, cơ quan chuyên môn của UBND huyện đã được UBND huyện ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức; được UBND tỉnh phê duyệt Danh mục vị trí việc làm, Bản mô tả công việc và Khung năng lực của từng VTVL theo đúng Thông tư hướng dẫn của các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực.

Hằng năm, sau khi có Thông báo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của UBND tỉnh, UBND huyện ban hành Quyết định phân bổ biên chế công chức, số lượng người làm việc hưởng lương từ NSNN cho từng cơ quan, đơn vị, đảm bảo theo đúng quy định pháp luật và đảm bảo tỷ lệ tinh giản biên chế theo lộ trình của Trung ương, của tỉnh.

C. PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC LẠI CÁC CƠ QUAN CHUYÊN MÔN THUỘC UBND HUYỆN

I. NGUYÊN TẮC

1. Bám sát định hướng sắp xếp theo yêu cầu của Nghị quyết số 18-NQ/TW, của Ban Chỉ đạo Trung ương, Ban Chỉ đạo tỉnh và định hướng sắp xếp, tinh gọn bộ máy của tỉnh và của Ban Thường vụ Huyện ủy.

2. Tổ chức hợp lý các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện theo hướng quản lý đa ngành, đa lĩnh vực, thực hiện nguyên tắc một cơ quan thực hiện nhiều việc và một việc chỉ giao cho một cơ quan chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính; đồng thời rà soát, sắp xếp, cơ cấu lại chức năng nhiệm vụ của các cơ quan.

3. Sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy cơ quan chuyên môn phải gắn với giảm biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, nâng cao hiệu lực,

hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của từng cơ quan trong thời kỳ mới.

4. Đối với cơ quan thực hiện sáp nhập hợp nhất thì tiến hành sáp nhập về tổ chức bộ máy, công chức, người lao động, tài chính, tài sản. Cấp có thẩm quyền quyết định lựa chọn người đứng đầu đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan mới sau sắp xếp; Trường hợp người đứng đầu cơ quan thực hiện sắp xếp không bố trí tiếp tục làm người đứng đầu thì được sắp xếp, bố trí ở vị trí cấp dưới liền kề và được hưởng chính sách theo quy định của Chính phủ về sắp xếp tổ chức bộ máy.

5. Đối với cơ quan có bàn giao, tiếp nhận một phần chức năng, nhiệm vụ thì thực hiện rà soát chuyển bộ phận chuyên môn tương ứng với chức năng, nhiệm vụ và chuyển một phần các bộ phận hỗ trợ, dùng chung (nếu có) tương ứng với khối lượng nhiệm vụ chuyên môn điều chuyển.

II. PHƯƠNG ÁN THÀNH LẬP, TỔ CHỨC LẠI

1. Hợp nhất Phòng Tài nguyên và Môi trường và Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

1.1. Tên gọi Phòng sau hợp nhất dự kiến là **Phòng Nông nghiệp và Môi trường**.

1.2. Chức năng, nhiệm vụ: Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Phòng Tài nguyên và Môi trường; chức năng, nhiệm vụ của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn như hiện nay và tiếp nhận nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững từ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

1.3. Thực trạng cơ cấu tổ chức bộ máy trước khi hợp nhất

a) Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Biên chế được giao năm 2025 là 11 biên chế.

- Số lượng công chức hiện có mặt 11 người; cụ thể:

+ Lãnh đạo phòng: gồm Trưởng phòng và 03 Phó Trưởng phòng (đã có 01 Trưởng phòng và 02 Phó trưởng phòng xin nghỉ để hưởng chế độ theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP từ ngày 01/3/2025).

+ Công chức chuyên môn: 07 người.

b) Phòng Tài nguyên và Môi trường:

- Biên chế được giao 09 biên chế.

- Số lượng công chức hiện có mặt 07 người; cụ thể:

+ Lãnh đạo Phòng: gồm Trưởng phòng và 02 Phó Trưởng phòng.

+ Công chức chuyên môn: 04 người.

1.4. Phương án sắp xếp sau hợp nhất:

a) Lãnh đạo phòng: gồm Trưởng phòng và 03 Phó Trưởng phòng.

b) Công chức chuyên môn: 11 người.

c) Tổng số công chức sau thực hiện hợp nhất 15 người.

1.5. Về tài chính, tài sản, phòng làm việc

a) Tài chính ngân sách gồm: Tài chính ngân sách của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Phòng Tài nguyên và Môi trường. Các chỉ tiêu tài chính, tài sản công được chốt số liệu theo Báo cáo tài chính tại thời điểm quyết định về hợp nhất của cơ quan có thẩm quyền và có hiệu lực theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

b) Tài sản công: Chuyển giao nguyên trạng tài sản của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Phòng Tài nguyên và Môi trường về Phòng Nông nghiệp và Môi trường để quản lý, sắp xếp, sử dụng hiệu quả, tránh lãng phí. Tổng hợp, chốt số liệu báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công tại thời điểm quyết định về hợp nhất của cơ quan có thẩm quyền có hiệu lực theo Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

c) Phòng làm việc: Trước mắt sử dụng phòng làm việc của cả 02 cơ quan cũ tại khu vực UBND huyện.

2. Hợp nhất Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và Phòng Nội vụ.

2.1. Tên gọi Phòng sau hợp nhất dự kiến là **Phòng Nội vụ**;

2.2. Chức năng, nhiệm vụ: Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Phòng Nội vụ như hiện nay và chức năng quản lý nhà nước về việc làm, lao động tiền lương, tiền công, bảo hiểm xã hội, an toàn lao động, người có công, bình đẳng giới từ Phòng Lao động - Thương binh và xã hội (*đồng thời chuyển nhiệm vụ quản lý nhà nước và tổ chức bộ máy về bảo trợ xã hội, trẻ em và phòng, chống tệ nạn xã hội, quản lý sử dụng Quỹ Bảo trợ trẻ em sang Văn phòng HĐND và UBND huyện; chuyển nhiệm vụ quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp sang Phòng Giáo dục và Đào tạo; chuyển nhiệm vụ quản lý nhà nước về giảm nghèo sang Phòng Nông nghiệp và Môi trường*).

2.3. Thực trạng cơ cấu tổ chức bộ máy trước khi hợp nhất

a) Phòng Nội vụ:

- Biên chế được giao năm 2025 là 08 biên chế.
- Số lượng công chức hiện có mặt 08 người; cụ thể:
- + Lãnh đạo phòng: Gồm Trưởng phòng và 02 Phó Trưởng phòng.
- + Công chức chuyên môn: 05 người.

b) Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Biên chế được giao 08 biên chế và 01 hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP (*trước đây là hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP*).
- Số lượng công chức hiện có mặt 07 người và 01 người làm việc hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP; cụ thể:

+ Lãnh đạo Phòng: Gồm Trưởng phòng và 02 Phó Trưởng phòng (có 01 Phó Trưởng phòng xin nghỉ công tác theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP từ ngày 01/3/2025).

+ Công chức chuyên môn: 04 người.

+ Hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP: 01 người.

2.4. Phương án sắp xếp sau hợp nhất:

a) Lãnh đạo phòng: gồm Trưởng phòng và 04 Phó trưởng phòng.

b) Công chức: 07 công chức và 01 Hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ.

c) Điều động 02 công chức từ phòng Lao động - Thương binh và Xã hội về Văn phòng HĐND và UBND huyện theo vị trí việc làm được điều chuyển.

d) Tổng số công chức và lao động hợp đồng có mặt sau khi hợp nhất: 13 người (12 công chức và 01 hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP).

2.5. Về tài chính, tài sản, phòng làm việc

a) Tài chính ngân sách gồm: Tài chính ngân sách của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và Phòng Nội vụ (cũ). Các chi tiêu tài chính, tài sản công được chốt số liệu theo Báo cáo tài chính tại thời điểm quyết định về hợp nhất của cơ quan có thẩm quyền và có hiệu lực theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

b) Tài sản công: Chuyển giao nguyên trạng tài sản của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và Phòng Nội vụ (cũ) về Phòng Nội vụ (mới) để quản lý, sắp xếp, sử dụng hiệu quả, tránh lãng phí. Tổng hợp, chốt số liệu báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công tại thời điểm quyết định về hợp nhất của cơ quan có thẩm quyền có hiệu lực theo Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

c) Phòng làm việc: Sử dụng phòng làm việc của cả 02 cơ quan cũ tại khu vực UBND huyện.

3. Thành lập Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

3.1. Tên gọi sau thành lập dự kiến là **Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị**.

3.2. Chức năng, nhiệm vụ: Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Phòng Kinh tế và Hạ tầng sau khi chuyển chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ về Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin.

3.3. Tổ chức bộ máy, biên chế công chức

a) Lãnh đạo Phòng: gồm Trưởng phòng và 02 Phó Trưởng phòng là Trưởng phòng và 02 Phó Trưởng phòng của Phòng Kinh tế và Hạ tầng (cũ).

b) Công chức chuyên môn: 04 người thuộc Phòng Kinh tế và Hạ tầng (cũ).

c) Biên chế công chức giao năm 2025: Giữ nguyên biên chế công chức được giao cho Phòng Kinh tế và Hạ tầng (cũ) là 07 người; số có mặt: 07 người.

3.4. Về tài chính, tài sản, phòng làm việc

Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tiếp nhận nguyên trạng tài sản, phòng làm việc của Phòng Kinh tế và Hạ tầng (*cũ*) để quản lý và sử dụng theo quy định pháp luật; chuyển nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học, công nghệ theo dự toán đã giao năm 2025 (*sau khi đã trừ đi phần kinh phí đã thực hiện*) về Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin.

4. Thành lập Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin

4.1. Tên gọi sau thành lập dự kiến là **Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin**.

4.2. Chức năng, nhiệm vụ: thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Phòng Văn hóa và Thông tin và tiếp nhận thêm chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ từ Phòng Kinh tế và Hạ tầng (*cũ*).

4.3. Tổ chức bộ máy, biên chế công chức

a) Lãnh đạo Phòng: gồm Trưởng phòng và 02 Phó Trưởng phòng là Trưởng phòng và 02 Phó Trưởng phòng của Phòng Văn hóa và Thông tin (*cũ*).

b) Công chức chuyên môn: 03 người thuộc Phòng Văn hóa và Thông tin (*cũ*).

c) Biên chế công chức giao năm 2025: Giữ nguyên biên chế công chức được giao cho Phòng Văn hóa và Thông tin (*cũ*) là 06 người; số có mặt: 06 người.

4.4. Về tài chính, tài sản, phòng làm việc

Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin tiếp nhận nguyên trạng tài chính, tài sản, phòng làm việc của Phòng Văn hóa và Thông tin (*cũ*) để quản lý và sử dụng theo quy định pháp luật; tiếp nhận nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học, công nghệ theo dự toán đã giao năm 2025 từ Phòng Kinh tế và Hạ tầng (*sau khi đã trừ đi phần kinh phí đã thực hiện*) về Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin (*mới*).

5. Điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ Phòng Giáo dục và Đào tạo

Phòng Giáo dục và Đào tạo tiếp nhận thêm chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp từ Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội (*cũ*); Giữ nguyên số lượng biên chế được giao cho Phòng Giáo dục và Đào tạo như hiện nay (*giao 12 biên chế; có mặt 12 người*).

6. Điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ Văn phòng HĐND và UBND huyện

Văn phòng HĐND và UBND huyện tiếp nhận thêm chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về bảo trợ xã hội, bảo vệ và chăm sóc trẻ em, phòng, chống tệ nạn xã hội từ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội (*cũ*); Giữ nguyên số lượng lãnh đạo, công chức của Văn phòng HĐND và UBND huyện như hiện nay và tiếp nhận thêm 02 biên chế, 02 công chức từ Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội (*cũ*).

7. Đối với 03 cơ quan Thanh tra huyện, Phòng Tư pháp và Phòng Tài chính - Kế hoạch: Giữ nguyên tên gọi, chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và biên chế công chức giao như hiện nay.

Riêng đối với cơ quan Thanh tra huyện sẽ sắp xếp, tổ chức lại ngay sau khi có chỉ đạo, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

8. Sau sắp xếp, tổ chức lại: Số lượng các phòng, cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện Hải Hậu còn lại có 9 cơ quan (*giảm 02 cơ quan*), gồm:

- 8.1. Văn phòng HĐND và UBND;
- 8.2. Phòng Nội vụ;
- 8.3. Phòng Nông nghiệp và Môi trường;
- 8.4. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị;
- 8.5. Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin;
- 8.6. Phòng Tài chính - Kế hoạch;
- 8.7. Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- 8.8. Phòng Tư pháp;
- 8.9. Thanh tra huyện.

8.10. Biên chế được giao: 99 người, hiện có mặt 90 người, gồm 36 cán bộ, công chức lãnh đạo quản lý và 54 công chức chuyên môn; cụ thể:

- a) Lãnh đạo HĐND và UBND 05 người.
- b) Phó ban chuyên trách HĐND huyện 02 người.
- c) 09 công chức cấp trưởng và 20 công chức cấp phó các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện. Dư 02 công chức cấp phó so với quy định.

D. PHƯƠNG ÁN GIẢI QUYẾT CÔNG CHỨC DÔI DƯ SAU SẮP XẾP

1. Số lượng cơ quan chuyên môn sau sắp xếp: 09 phòng, cơ quan.

2. Số lượng công chức lãnh đạo cấp phòng có mặt khi sắp xếp: 33 người, trong đó:

- 2.1. Số lượng công chức cấp trưởng: 09 người.
- 2.2. Số lượng công chức cấp phó: 24 người (*đã bao gồm 02 công chức cấp trưởng dự kiến bố trí xuống làm công chức cấp phó khi thực hiện sáp nhập và 22 công chức cấp phó đang có mặt*).

3. Số lượng công chức lãnh đạo cơ quan chuyên môn dôi dư sau sắp xếp theo quy định tại Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ:

- 3.1. Công chức lãnh đạo cấp trưởng: 09 người/09 cơ quan.
- 3.2. Công chức lãnh đạo cấp phó: 18 người/09 cơ quan (*bình quân 02 cấp phó/01 cơ quan*).

Số lượng công chức lãnh đạo cấp phó so với trước khi thực hiện sắp xếp hợp nhất dôi dư là 06 người (*trong đó có 02 công chức lãnh đạo cấp trưởng dự kiến bố trí xuống làm cấp phó*); Tuy nhiên đã có 04 công chức lãnh đạo là cấp trưởng, cấp phó có đơn xin nghỉ công tác để hưởng chế độ từ ngày 01/3/2025. Vì vậy số lượng công chức lãnh đạo là cấp phó còn dôi dư sau sắp xếp là 02 người.

3.3. Phương án bố trí 02 cấp phó đôi dư: Khuyến khích nghỉ hưởng chế độ đôi dư và bố trí sắp xếp theo quyết định của cấp có thẩm quyền trong lộ trình.

E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao các đồng chí Phó Chủ tịch UBND huyện phụ trách lĩnh vực chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện có liên quan đến hợp nhất, điều chuyển, tiếp nhận chức năng nhiệm vụ thống kê hồ sơ, tài liệu, kinh phí, tài sản ... để bàn giao và tiếp nhận bàn giao theo quy định.

2. Giao Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện có liên quan đến hợp nhất, điều chuyển, tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ bố trí công chức hoàn thiện việc sắp xếp tài liệu, hồ sơ, con dấu (*đối với đơn vị có thay đổi về tên gọi*) ... biên bản bàn giao theo nội dung Công văn số 148/UBND-NV ngày 11/02/2025 của UBND huyện về việc chuẩn bị bàn giao hồ sơ, tài liệu khi sắp xếp tinh gọn bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện; chủ động phối hợp thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

3. Giao Phòng Nội vụ chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan hoàn thiện các văn bản trình tại kỳ họp HĐND huyện; phối hợp xây dựng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn có thay đổi về tên gọi, điều chuyển, tiếp nhận thêm chức năng, nhiệm vụ trình UBND huyện ban hành theo thẩm quyền; phối hợp với các cơ quan thực hiện đăng ký mẫu con dấu mới, thu hồi và bàn giao con dấu cũ theo đúng quy định; tham mưu UBND huyện thực hiện các quy trình và ban hành các quyết định về nhân sự có liên quan ...

4. Các phòng, cơ quan trong quá trình điều chuyển, tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ, sắp xếp tổ chức bộ máy phải bảo đảm ổn định, hoạt động liên tục, thông suốt, không để gián đoạn. Các cơ quan thành lập trên cơ sở hợp nhất và thay đổi tên gọi mới đi vào hoạt động từ ngày 01/3/2025.

5. Thủ trưởng các phòng, cơ quan chịu trách nhiệm trước UBND huyện về các nhiệm vụ được giao trước, trong và sau khi thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy.

Trên đây là Đề án sắp xếp, tinh gọn các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện Hải Hậu; UBND huyện trân trọng đề nghị HĐND huyện xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Nam Định;
- Sở Nội vụ tỉnh Nam Định;
- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện;
- Lưu: VT, PNV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Thế Anh